

Số: 84/2022/QĐST-HNGĐ

Đoan Hùng, ngày 23 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Cẩm V** - sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 10, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh **Sa Mạnh H** - sinh năm 1983

Hiện đang công tác tại: Tiểu đoàn A - Lữ đoàn B- Quân khu C tại xã M, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Cẩm V và anh Sa Mạnh H
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Sa Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Sa Bảo H1 – sinh ngày 13/12/2013. Chị Lê Thị Cẩm V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Sa Đình K – sinh ngày 30/10/2018. Hiện nay cả hai cháu đều đang ở cùng chị V tại khu 10, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung, các vấn đề khác: Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Cẩm V chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0004233 ngày 08/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị V được hoàn trả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Anh

